

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~448~~448/BTC-PTHT

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2026

V/v triển khai công tác quyết
toán NSNN năm 2025 của các
chương trình mục tiêu quốc gia

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Để thực hiện công tác quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi các Luật số 90/2025/QH15 và Luật số 135/2025/QH15 của Quốc hội; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ Chủ chương trình mục tiêu quốc gia và các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố triển khai thực hiện tổng hợp quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia như sau:

1. Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước tại các cấp trực thuộc, chủ đầu tư dự án đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện công tác quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của từng chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi các Luật số 90/2025/QH15 và Luật số 135/2025/QH15 của Quốc hội và các Nghị định, thông tư, văn bản hướng dẫn có liên quan; đồng thời báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về kết quả quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của từng chương trình mục tiêu quốc gia theo biểu mẫu số 01.

2. Bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xét duyệt, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 từng chương trình mục tiêu quốc gia trong báo cáo quyết toán chung về dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đồng thời thực hiện các nội dung sau:

a) Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố gửi kết quả quyết toán sử dụng ngân sách nhà nước của từng chương trình mục tiêu quốc gia theo biểu mẫu số 02 về các Bộ Chủ chương trình và nhập kết quả trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá các chương trình mục tiêu quốc gia (gọi là Hệ thống).

b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố gửi kết quả quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của từng chương trình mục tiêu quốc gia đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt về Bộ chủ chương trình và cập nhật kết quả trên Hệ thống¹.

3. Bộ Chủ chương trình chủ trì đôn đốc các bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện báo cáo kết quả quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của từng chương trình mục tiêu quốc gia và tổng hợp quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của từng chương trình theo biểu mẫu số 03, gửi Bộ Tài chính; đồng thời, rà soát, nhập kết quả tổng hợp trên Hệ thống.

4. Thời hạn thực hiện các báo cáo kết quả quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các chương trình mục tiêu quốc gia như sau:

- Bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố hoàn thành báo cáo kết quả quyết toán theo hướng dẫn tại điểm a mục 2 **trước ngày 01/5/2026**.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố hoàn thành bổ sung kết quả quyết toán theo nội dung hướng dẫn tại điểm b mục 2 **trước ngày 01/7/2026**.

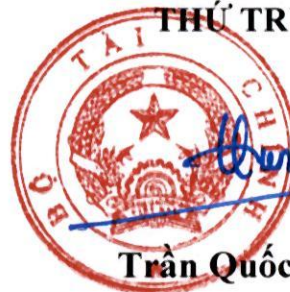
- Bộ Chủ chương trình hoàn thành báo cáo kết quả quyết toán theo hướng dẫn tại mục 3 **trước ngày 05/7/2026**.

Trên đây là nội dung hướng dẫn thực hiện công tác quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các chương trình mục tiêu quốc gia. Trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc, đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố kịp thời phản ánh thông tin về Bộ Tài chính để được giải đáp, hướng dẫn./. *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn (để b/c);
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị: NSNN, KTN, VI, KTDP, KBNN, CNTT (để p/h);
- Lưu: VT, PHTT_(D.12b) *h*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Phương

¹ Tài liệu hướng dẫn thực hiện nhập kết quả quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các chương trình mục tiêu quốc gia trên Hệ thống được đăng tải tại địa chỉ: <https://giamtsatdautuquocgia.mof.gov.vn/Pages/chuyenmuctin.aspx?idcm=2>. Trường hợp có phát sinh vướng mắc đề nghị liên hệ với đồng chí Nguyễn Kim Dung Phòng Nghiệp vụ 1, Vụ Phát triển hạ tầng, Bộ Tài chính qua số máy 024.2220.2828.2888 (số máy lẻ 4200) và Bộ phận hỗ trợ kỹ thuật của Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số qua số máy 1900636436 (nhánh số 4) và địa chỉ email: hotroungdung@mof.gov.vn.

QUYẾT TOÁN CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA THEO MỤC LỤC NSNN NĂM 2025
(Dùng cho cơ quan tài chính cấp dưới báo cáo cơ quan tài chính cấp trên; Kho bạc Nhà nước)

TT	Tên chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán (Đơn vị tính: đồng)				Quyết toán (Đơn vị tính: đồng)				So sánh (%)			
		Tổng NSNN	NSTW	NSDP cấp tỉnh	NSDP cấp xã	Tổng NSNN	NSTW	NSDP cấp tỉnh	NSDP cấp xã	Tổng số	NSTW	NSDP cấp tỉnh	NSDP cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=((7)/(3))x100%	(12)=((8)/(4))x100%	(13)=((9)/(5))x100%	(14)=((10)/(6))x100%
	Tổng cộng												
	Vốn đầu tư công NSNN												
	Trong nước												
	Nước ngoài												
	Kinh phí thường xuyên												
	chi tiết theo lĩnh vực chi												
	...												
I	CTMTQG												
	Vốn đầu tư công NSNN												
	Trong nước												
	Nước ngoài												
	Kinh phí thường xuyên												
	chi tiết theo lĩnh vực chi												
	...												
1	Dự án, tiểu dự án/ nội dung thành phần, nội dung												
	Vốn đầu tư công NSNN												
	Trong nước												
	Nước ngoài												
	Kinh phí thường xuyên												
	chi tiết theo lĩnh vực chi												
	...												
II	CTMTQG												
	...												
	Mã Chương, Loại, khoản, Hợp nhóm, Tiểu nhóm, Mục và Tiểu mục (hợp nhóm toàn bộ các cấp và hợp nhóm theo từng cấp) và Mã Chương trình, dự án thành phần, tiểu dự án thành phần... thực hiện theo quy định tại Thông tư số 130/TT-BTC ngày 24/12/2025 (và các Thông tư sửa đổi, bổ sung, thay thế có liên quan).												

Ngày tháng năm
GIÁM ĐỐC KBNN.....
(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ TRÌNH
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

..., ngày tháng năm....
CƠ QUAN TÀI CHÍNH/PHÒNG KINH TẾ
(Ký tên, đóng dấu)

QUYẾT TOÁN CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA THEO MỤC LỤC NSNN NĂM 2025
(Dùng cho bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ chủ chương trình)

TT	Tên chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán (Đơn vị tính: đồng)				Quyết toán (Đơn vị tính: đồng)				So sánh (%)			
		Tổng NSNN	NSTW	NSDP cấp tỉnh	NSDP cấp xã	Tổng NSNN	NSTW	NSDP cấp tỉnh	NSDP cấp xã	Tổng số	NSTW	NSDP cấp tỉnh	NSDP cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(7)/(3))X100	(12)=(8)/(4))x100%	(13)=(9)/(5))x100%	(14)=(10)/(6))x100%
	Tổng cộng												
	Vốn đầu tư công NSNN												
	Trong nước												
	Nước ngoài												
	Kinh phí thường xuyên												
	chi tiết theo lĩnh vực chi												
	...												
I	CTMTQG												
	Vốn đầu tư công NSNN												
	Trong nước												
	Nước ngoài												
	Kinh phí thường xuyên												
	chi tiết theo lĩnh vực chi												
	...												
I	Dự án, tiểu dự án/ nội dung thành phần, nội dung												
	Vốn đầu tư công NSNN												
	Trong nước												
	Nước ngoài												
	Kinh phí thường xuyên												
	chi tiết theo lĩnh vực chi												
	...												
II	CTMTQG												
													
	Mã Chương, Loại, khoản, Hợp nhóm, Tiểu nhóm, Mục và Tiểu mục (hợp nhóm toàn bộ các cấp và hợp nhóm theo từng cấp) và Mã Chương trình, dự án thành phần, tiểu dự án thành phần... thực hiện theo quy định tại Thông tư số 130/TT-BTC ngày 24/12/2025 (và các Thông tư sửa đổi, bổ sung, thay thế có liên quan).												

..., ngày tháng năm....
LÃNH ĐẠO BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG/ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH
(Ký tên, đóng dấu)

QUYẾT TOÁN CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA ... (tên chương trình) THEO MỤC LỤC NSNN NĂM 2025
(Dùng cho bộ chủ chương trình báo cáo Chính phủ, gửi Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán (Đơn vị tính: đồng)				Quyết toán (Đơn vị tính: đồng)				So sánh (%)			
		Tổng NSNN	NSTW	NSDP cấp tỉnh	NSDP cấp xã	Tổng NSNN	NSTW	NSDP cấp tỉnh	NSDP cấp xã	Tổng số	NSTW	NSDP cấp tỉnh	NSDP cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=((7)/(3))x100 %	(12)=((8)/(4))x100 %	(13)=((9)/(5))x100 %	(14)=((10)/(6))x100 %
	Tổng cộng												
	Vốn đầu tư công NSNN												
	<i>Trong nước</i>												
	<i>Nước ngoài</i>												
	Kinh phí thường xuyên												
	<i>chi tiết theo lĩnh vực chi</i>												
	...												
I	Dự án, tiểu dự án/ nội dung thành phần, nội dung												
	Vốn đầu tư công NSNN												
	<i>Trong nước</i>												
	<i>Nước ngoài</i>												
	Kinh phí thường xuyên												
	<i>chi tiết theo lĩnh vực chi</i>												
	...												
II	Dự án, tiểu dự án/ nội dung thành phần, nội dung												
													
	Mã Chương, Loại, khoản, Hợp nhóm, Tiểu nhóm, Mục và Tiểu mục (hợp nhóm toàn bộ các cấp và hợp nhóm theo từng cấp) và Mã Chương trình, dự án thành phần, tiểu dự án thành phần... thực hiện theo quy định tại Thông tư số 130/TT-BTC ngày 24/12/2025 (và các Thông tư sửa đổi, bổ sung, thay thế có liên quan).												

..., ngày tháng năm....
LÃNH ĐẠO BỘ CHỦ CHƯƠNG TRÌNH
(Ký tên, đóng dấu)

DANH SÁCH CÁC BỘ CHỦ CHƯƠNG TRÌNH NHẬN VĂN BẢN

I. Các Bộ Chủ chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025:

1. Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2. Bộ Dân tộc và Tôn giáo

II. Các Bộ, cơ quan trung ương có liên quan đến sử dụng NSNN năm 2025 của CTMTQG:

- | | |
|--|---|
| 1. Bộ Quốc phòng | 18. Đài tiếng nói Việt Nam |
| 2. Bộ Công an | 19. Đài truyền hình Việt Nam |
| 3. Bộ Tư pháp | 20. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt nam |
| 4. Bộ Nông nghiệp và Môi trường | Bao gồm: |
| 5. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | - Tổng liên đoàn lao động Việt Nam |
| 6. Bộ Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng) | - Trung ương Hội nông dân Việt Nam |
| 7. Bộ Y tế | - Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh |
| 8. Bộ Khoa học và Công nghệ | - Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam |
| 9. Bộ Giáo dục và Đào tạo | - Trung ương Hội cựu chiến binh |
| 10. Bộ Công thương | - Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi |
| 11. Bộ Xây dựng | 21. Liên minh Hợp tác xã |
| 12. Bộ Tài chính | 22. Thông tấn xã Việt Nam |
| 13. Bộ Dân tộc và Tôn giáo | 23. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh |
| 14. Kiểm toán Nhà nước | |
| 15. Tòa án nhân dân tối cao | |
| 16. Văn phòng Quốc hội | |
| 17. Văn phòng Trung ương Đảng | |

III. Ủy ban nhân dân và Sở Tài chính các tỉnh/thành phố

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| 1. Tỉnh Tuyên Quang | 26. Tỉnh Đắk Lắk |
| 2. Tỉnh Cao Bằng | 27. Thành phố Hồ Chí Minh |
| 3. Tỉnh Lạng Sơn | 28. Tỉnh Đồng Nai |
| 4. Tỉnh Lào Cai | 29. Tỉnh Tây Ninh |
| 5. Tỉnh Thái Nguyên | 30. Tỉnh Vĩnh Long |
| 6. Tỉnh Phú Thọ | 31. Thành phố Cần Thơ |
| 7. Tỉnh Bắc Ninh | 32. Tỉnh An Giang |
| 8. Tỉnh Sơn La | 33. Tỉnh Đồng Tháp |
| 9. Tỉnh Lai Châu | 34. Tỉnh Cà Mau |
| 10. Tỉnh Điện Biên | |
| 11. Thành phố Hà Nội | |
| 12. Thành phố Hải Phòng | |
| 13. Tỉnh Quảng Ninh | |
| 14. Tỉnh Hưng Yên | |
| 15. Tỉnh Ninh Bình | |
| 16. Tỉnh Thanh Hóa | |
| 17. Tỉnh Nghệ An | |
| 18. Tỉnh Hà Tĩnh | |
| 19. Tỉnh Quảng Trị | |
| 20. Thành phố Huế | |
| 21. Thành phố Đà Nẵng | |
| 22. Tỉnh Quảng Ngãi | |
| 23. Tỉnh Gia Lai | |
| 24. Tỉnh Khánh Hòa | |
| 25. Tỉnh Lâm Đồng | |